| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 - THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:117/2026/QĐST-HNGĐ | *Thái Nguyên, ngày 21 tháng 9 năm 2026.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2026/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2026, giữa:

*** Nguyên đơn:** Bà Lý Thị H, sinh năm 1987 – Địa chỉ: Xóm A, xã ĐL, tỉnh Thái Nguyên;

*** Bị đơn:** Ông Đào Xuân TH, sinh năm 1983 – Địa chỉ: Xóm A, xã ĐL, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Lý Thị H và ông Đào Xuân TH.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ vợ chồng:** Bà Lý Thị H và ông Đào Xuân TH thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Bà Lý Thị H và ông Đào Xuân TH có 02 con chung là anh Đào Xuân F1, sinh ngày 01/04/2006 và cháu Đào Linh F2, sinh ngày 22/10/2017.

Đối với anh anh Đào Xuân F1 đã trưởng thành, đương sự không yêu Tòa án giải quyết.

Đối với cháu Đào Linh F2, sinh ngày 22/10/2017, bà Lý Thị H và ông Đào Xuân TH thỏa thuận giao cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Đào Linh F2. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông TH vì bà H không yêu cầu.

Ông TH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bà H cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở ông TH thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đào Linh F2.

**- Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về nợ chung:** Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Bà Lý Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Thái Nguyên, theo biên lai số 0000791 ngày 08 tháng 9 năm 2026. Hoàn trả cho bà H 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*(F1 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND;
- PTHADS;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐL;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Kim Tuấn**